

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VIỆT YÊN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2021/HS-ST

Ngày: 02- 8 -2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Ngô Quang Dũng

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Văn Toàn

Bà Nguyễn Thị Lại

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Đoàn Thị Thúy Nga - Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 02/8/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2021/TLST-HS ngày 28/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2021/QĐXXST-HS ngày 20/7/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vì Văn A**, sinh năm 1997 tại xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản L, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Vì Văn S (đã chết) và con bà Vì Thị C; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam ngày 08/3/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

2. Họ và tên: **Lò Văn T**, sinh năm 1995 tại xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản L, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Lò Văn K và con bà Cà Thị V; Có vợ: Đường Thị T và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định số 94/QĐ-XPHC ngày 14/6/2021 của Công an huyện Yên Dũng xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp sản xảy ra ngày 23/02/2021; Bị tạm giữ, tạm giam ngày 08/3/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Vì Văn Q, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Bản L, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La (vắng mặt).

- **Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Tiến L, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

- **Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964; Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 08/3/2021, Vì Văn A- sinh năm 1997 ở Bản L, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La gọi điện thoại rủ Lò Văn T- sinh năm 1995 ở cùng Bản L đi ra khu vực ghề đá ở gần khu trọ thuộc thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Khi gặp nhau, A bảo T đi mua ma túy về sử dụng, sau đó thì T đã đi bộ ra khu vực chợ thuộc địa phận xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, làm nghề xe ôm bảo người này bán cho 200.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, A và T đã cùng nhau sử dụng ma túy bằng hình thức “chích” tại địa bàn xã N, huyện Y hết số ma túy T mua. Sau khi sử dụng ma túy xong, A rủ T đi cùng với A để lấy ma túy được gửi xe khách từ Điện Biên xuống và hứa cho T một ít ma túy để sử dụng và được T đồng ý. Lúc này, A đi mượn xe mô tô biển kiểm soát 26L1- 121.61 của anh Vì Văn Q, sinh năm 1995, trú tại: Bản L, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La (anh Q đang thuê trọ ở thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang và là cháu họ của A) rồi điều khiển xe mô tô quay lại đón T lên khu vực cây xăng T, thành phố B. Khoảng 11 giờ ngày 08/3/2021, khi xe khách có chữ Điện Biên - Bắc Giang (không nhớ biển số xe, nhà xe nào) đến, một thanh niên phụ xe đưa trả cho A một bao tải màu trắng, mặt ngoài có chữ màu đỏ bên trong có nhiều củ khoai, trong đó có một củ khoai chứa ma túy Heroin (do trước đó A đã trao đổi qua điện thoại với người bán ma túy cho A ở Điện Biên giấu ma túy trong bao tải đựng củ khoai). A để bao tải có chứa ma túy ở ga giữa xe. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở A về nhà trọ ở thôn N, xã N, huyện Y, trên đường về A bảo T vào quán nước ở gần cây xăng T thuộc thôn C, xã T, huyện V, Bắc Giang để uống nước. Khoảng 12 giờ cùng ngày, A và T ra xe chuẩn bị đi về thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện có tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang. Thu trong bao tải màu trắng của Vì Văn A gồm 01 củ khoai được khoét rỗng bên trong có 01 (một) gói ni lon màu xanh bên trong có 03 (ba) lớp ni lon màu hồng, trong cùng chứa chất

cục bột màu trắng (nghĩ là chất ma túy Heroin), được niêm phong trong một phong bì dán kín có ký hiệu “QT”.

Quá trình bắt quả tang còn thu giữ gồm: 01 (một) phần củ khoai được khoét rỗng một đầu; 45 (bốn mươi lăm) củ khoai; 01 (một) phần củ khoai; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh-đen- bạc, biển kiểm soát 26L1- 121.61.

Lò Văn Tuyên giao nộp 04 điện thoại di động các loại, Vì Văn A giao nộp 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng màu đen và 01 (một) bao tải màu trắng mặt ngoài có chữ màu đỏ.

Ngày 08/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ thuê trọ của Vì Văn A ở thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Kết quả khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày 08/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định đối với vật chứng thu giữ được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”.

Tại kết luận giám định số 411/KL-KTHS ngày 09/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

***Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:***

Chất cục bột màu trắng được gói trong 03 (ba) lớp ni lon màu hồng, ngoài cùng lớp ni lon màu xanh **là ma túy, có khối lượng 3,426 gam, loại Heroine.**

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang Vì Văn A khai: Số ma túy nêu trên là do A mua của một người tên là Lò Văn A1, sinh năm 1996 ở tỉnh Điện Biên (Ánh khai không rõ địa chỉ cụ thể của người này), A gửi cho A1 2.000.000 đồng từ khi gặp nhau tại tỉnh Điện Biên trước thời điểm bị bắt khoảng đầu tháng 02 năm 2021, rồi hai bên hẹn ngày A1 sẽ gửi ma túy xuống cho A qua xe khách; ngày 08/3/2021, đối tượng Lò Văn A1 đã điện thoại thông báo đã gửi ma túy, thời gian xe khách đến Bắc Giang để A đến nhận (A khai sau khi nhận ma túy xong trên đường về thì A đã xóa hết dữ liệu trong điện thoại, không nhớ số điện thoại gọi đến, không nhớ dùng số điện thoại nào và đã tháo chiếc sim này vứt đi, không nhớ vị trí nào). Do không biết rõ thông tin địa chỉ cụ thể của đối tượng Lò Văn A1 nên Cơ quan điều tra đã tách các tài liệu liên quan đến người đàn ông này ra khỏi hồ sơ vụ án tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vì Văn A và Lò Văn T ở thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, Công an huyện Việt Yên đã có công

văn gửi Công an huyện Yên Dũng đề nghị làm thủ tục xử lý hành chính đối với A và T theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 25/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Vì Văn A và Lò Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vì Văn A và Lò Văn T thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, các bị cáo thừa nhận số lượng chất ma túy bị thu giữ khi bị bắt là của bị cáo Vì Văn A do bị cáo A mua để sử dụng, T được A rủ đi lấy ma túy về và A sẽ cho T một ít để sử dụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt đã nhận được chiếc xe mô tô do Cơ quan điều tra trả lại và không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Vì Văn A từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù và xử phạt Lò Văn T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên là hợp pháp, không có sự vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Vì Văn A và Lò Văn T thừa nhận A đã mua chất ma túy bị thu giữ, T cùng A đi nhận chất ma túy về để sử dụng. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng của vụ án, kết luận giám định và lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, các tài liệu khác thu thập được, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 08 tháng 3 năm 2021, tại khu vực đường gom liên thôn thuộc

địa phận thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên phối hợp với Công an xã T phát hiện, bắt quả tang Vì Văn A và Lò Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 3,426 gam chất ma túy Heroine, với mục đích để sử dụng.

[3] Các bị cáo Vì Văn A và Lò Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, các bị cáo mua trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng với số lượng thu được là 3,426 gam chất ma túy Heroine nên Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết án các bị cáo Vì Văn A và Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ chất ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, sử dụng trái phép chất ma túy là một trong những tệ nạn xã hội cần bài trừ bởi đó là một trong những nguyên nhân dẫn tới các hành vi phạm tội khác như trộm cắp, cướp tài sản, giết người..., là nguyên nhân dẫn tới tan vỡ hạnh phúc gia đình, ảnh hưởng rất xấu tới sức khỏe con người, đời sống xã hội, do vậy cần xử lý nghiêm các bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, nhân thân của các bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5] Về vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về vai trò: Các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Bị cáo Vì Văn A có vai trò chính vì bị cáo là người mua chất ma túy, chất ma túy là của bị cáo A. Lò Văn T là người có vai trò đồng phạm giúp sức đã cùng A đi lấy ma túy về để được hưởng một phần sử dụng.

Về nhân thân: Tuy ngày 14/6/2021 bị cáo Lò Văn T bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng trước thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì các bị cáo đều chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính lần nào nên được coi là có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vì Văn A, Lò Văn T đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo Vì Văn A, Lò Văn T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên

được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, không có động cơ thu lời bất chính, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh-đen- bạc, biển kiểm soát 26L1- 121.61 thu giữ khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu hợp pháp của anh Vì Văn Q, khi cho A mượn xe thì anh Q không biết A sử dụng xe đi lấy ma túy nên ngày 12/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho anh Q là phù hợp.

Đối với 01 phần củ khoai được khoét rỗng một đầu; 45 củ khoai và 01 phần củ khoai không còn giá trị sử dụng, là vật tươi sống khó bảo quản nên Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

Đối với 01 (một) bao tải màu trắng mặt ngoài có chữ màu đỏ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 04 điện thoại di động các loại do Lò Văn T giao nộp gồm: 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu NOKIA, số Imei 1: 358998090643217; 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu MASSTEL, số Imei 1: 358414108265985; 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu NOKIA, số Imei 1: 353715073847705; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen bạc, số model: A1688 FCCID: BCG-E2946A IC579C-E2946A không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo;

Đối với 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng màu đen, số Imei 1: 353690079132826 do Vì Văn A giao nộp liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Số chất ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, Vì Văn A còn thuộc diện hộ nghèo nên cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vì Văn A và Lò Văn T;

- Xử phạt bị cáo Vì Văn A 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ: ngày 08/3/2021.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ: ngày 08/3/2021.

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 01 phong bì được niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong có 3,415 gam chất ma túy Heroine còn lại sau giám định).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao tải màu trắng mặt ngoài có chữ màu đỏ.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng màu đen, số Imei: 353690079132826.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn T 04 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu NOKIA, số Imei : 358998090643217; 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu MASSTEL, số Imei: 358414108265985; 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu NOKIA, số Imei: 353715073847705; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen bạc, số model: A1688 FCCID: BCG-E2946A IC579C-E2946A.

[3] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vì Văn A và bị cáo Lò Văn T.

[4] Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Đương sự vắng mặt;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- T.H.A HS (4 bản);
- Lưu: HS, VP.

**T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Ngô Quang Dũng**